

ÔN TẬP TIN HỌC HỌC KÌ 1 - LỚP 2

Câu 1. Hành động nào sau đây là đúng khi sử dụng điện thoại thông minh?

- A. Làm rơi điện thoại xuống đất
- B. Dùng điện thoại khi tay ướt
- C. Sử dụng nhẹ nhàng, cẩn thận
- D. Đập mạnh vào màn hình

Câu 2. Để chụp ảnh bằng điện thoại, em cần sử dụng chức năng nào?



Câu 3. Chức năng quay video dùng để:

- A. Chụp ảnh tĩnh
- B. Ghi lại hình ảnh có chuyển động và âm thanh
- C. Gửi tin nhắn
- D. Nghe nhạc

Câu 4. Khi chụp ảnh hoặc quay video, em KHÔNG nên:

- A. Xin phép người được chụp
- B. Giữ máy chắc chắn
- C. Chụp người khác khi chưa được phép
- D. Sử dụng máy cẩn thận

Câu 5. Vì sao cần sử dụng điện thoại đúng cách?

- A. Để chơi lâu hơn
- B. Để giữ an toàn cho thiết bị và bản thân
- C. Để khoe với bạn bè
- D. Để dùng bất cứ lúc nào

Câu 6. Khi muốn quay video hoạt động của lớp, em cần:

- A. Mở chức năng quay video
- B. Mở danh bạ
- C. Mở tin nhắn
- D. Mở cài đặt

Câu 7. Để sử dụng Duolingo, em cần làm gì trước tiên?

- A. Thoát ứng dụng
- B. Kích hoạt và đăng nhập
- C. Tắt máy
- D. Chụp ảnh

Câu 8. Khi không sử dụng Duolingo nữa, em nên:

- A. Để nguyên
- B. Thoát khỏi ứng dụng
- C. Xóa bài học
- D. Tắt Internet

Câu 9. Học với Duolingo giúp em:

- A. Xem nhiều video hơn
- B. Chơi nhiều trò chơi hơn
- C. Học tiếng Anh vui và dễ nhớ
- D. Không cần học ở lớp

Câu 10. Vì sao cần đăng nhập khi học Duolingo?

- A. Để lưu kết quả học tập
- B. Để chơi nhanh hơn
- C. Để mở trò chơi
- D. Để tắt máy

Câu 11. Bộ phận nào của điện thoại thông minh dùng để chạm và thao tác?

- A. Loa trong
- B. Nút nguồn
- C. Màn hình cảm ứng
- D. Micro

Câu 12. Khi em nói chuyện điện thoại, âm thanh em nói được thu vào nhờ bộ phận nào?

- A. Loa ngoài
- B. Loa trong
- C. Micro
- D. Nút nguồn

Câu 13. Em muốn chụp ảnh cả lớp nhưng ảnh hay bị mờ. Việc làm đúng nhất là:

- A. Lắc điện thoại cho vui
- B. Để điện thoại trên bàn rồi bấm nút
- C. Chụp thật nhanh nhiều lần
- D. Giữ điện thoại chắc chắn, chờ ảnh rõ nét rồi mới chụp

Câu 14. Nháy chuột vào nút  để nghe:

- A. Phát âm tiếng Việt.
- B. Phát âm chậm tiếng Anh.
- C. Yêu cầu bài học.
- D. Phát âm tiếng Anh.

Câu 15. Phát biểu nào sau đây thể hiện đúng vai trò của Duolingo trong học tập?

- A. Giúp em nhắn tin cho bạn bè
- B. Giúp em xem phim và nghe nhạc
- C. Giúp em học tiếng Anh qua các bài học và trò chơi
- D. Giúp em chơi trò chơi giải trí tự do

Câu 16. Trong phần luyện tập “Nhấn vào những gì bạn nghe” trên Duolingo, học sinh cần thực hiện thao tác nào để làm bài đúng?

- A. Xem tiếng Việt rồi viết lại bằng tiếng Anh
- B. Nghe tiếng Anh và nhấn chọn nội dung đúng với âm thanh nghe được
- C. Gõ lại toàn bộ câu tiếng Anh vào bàn phím
- D. Chỉ xem hình ảnh mà không cần nghe âm thanh

Câu 17. Vì sao trò chơi Interland được gọi là trò chơi giáo dục?

- A. Vì trò chơi rất khó
- B. Vì giúp em vừa chơi vừa học các kỹ năng sống an toàn.
- C. Vì trò chơi có nhiều màu sắc đẹp
- D. Vì có thể chơi trong thời gian rất lâu.

Câu 18. Chọn mật khẩu mạnh nhất?

- A. Hoangan
- B. hoangan123@
- C. Hoangan123@
- D. Hoangan@

Câu 19. Đánh số theo thứ tự các bước trả lời tin nhắn.

- a) Nhấn vào nút gửi 
- b) Nhấn vào một cuộc trò chuyện trong danh sách.
- c) Nhấn vào biểu tượng  để mở ứng dụng tin nhắn.
- d) Nhấn vào  và soạn tin nhắn trả lời.

Câu 20. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống

Mật khẩu cần(1) nhưng(2).

Mật khẩu cần có(3) 8 kí tự.

Câu 21. Nháy chuột vào nút để nghe:

- A. Phát âm chậm tiếng Anh.
- B. Phát âm tiếng Việt.
- C. Phát âm tiếng Anh.
- D. Yêu cầu bài học.

Câu 22. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ chấm trong phát biểu sau:

Mật khẩu mạnh không chỉ dài là đủ. Mật khẩu nên gồm chữ hoa, chữ thường, số và

- A. kí tự đặc biệt
- B. biểu tượng cảm xúc
- C. mã hóa
- D. từ hiếm gặp

Câu 23. Em hãy chọn thứ tự đúng các bước chụp ảnh bằng điện thoại thông minh.

- 1. Khi thấy ảnh rõ nét, nhấn nút 
 - 2. Hướng ống kính về phía đối tượng.
 - 3. Nhấn vào nút máy ảnh 
 - 4. Chọn chế độ chụp ảnh nếu cần thiết.
- A. 3-4-2-1 B. 3-2-4-1 C. 1-2-4-3 D. 3-2-1-4

Câu 24. Dạng bài tập "Chọn nghĩa đúng" yêu cầu học sinh làm gì?

- A. Nghe và chọn từ phù hợp.
- B. Chọn từ hoặc cụm từ có nghĩa phù hợp với từ được hỏi.
- C. Dịch câu từ tiếng Việt sang tiếng Anh.
- D. Viết lại từ bằng tiếng Việt.